

Số: /QĐ-PAS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng Gói thầu GT01: Cung cấp văn phòng phẩm, dụng cụ văn phòng

VIỆN TRƯỞNG VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 4775/QĐ-BYT ngày 17/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-PAS ngày 11/04/2023 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các Khoa, Phòng, Trung tâm trực thuộc Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc Hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc Hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, Sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 921/QĐ-BYT ngày 11/04/2024 của Bộ Y tế về việc quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 513/QĐ-PAS ngày 14/7/2025 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho Dự toán mua sắm: Cung cấp văn phòng phẩm, vật liệu khác phục vụ hoạt động của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 545/QĐ-PAS ngày 25/7/2025 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu GT01: Cung cấp văn phòng phẩm, dụng cụ văn phòng;

Căn cứ Quyết định số 553/QĐ-PAS ngày 30/7/2025 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt điều chỉnh E-HSMT gói thầu GT01: Cung cấp văn phòng phẩm, dụng cụ văn phòng;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSDT số 09.520/BCĐG-TCG ngày 30/9/2025 của Tổ chuyên gia cho gói thầu GT01: Cung cấp văn phòng phẩm, dụng cụ văn phòng;

Căn cứ Biên bản đối chiếu tài liệu số 102/BBĐCTL-HCQT ngày 09/10/2025;

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia tại tờ trình số 320/TTr-TCG ngày 10/10/2025 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng gói thầu GT01: Cung cấp văn phòng phẩm, dụng cụ văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu GT01: Cung cấp văn phòng phẩm, dụng cụ văn phòng thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, bao gồm:

1. Thông tin về gói thầu:

- Số E-TBMT: IB2500326703;
- Tên gói thầu: GT01: Cung cấp văn phòng phẩm, dụng cụ văn phòng;
- Giá gói thầu: 705.943.440 đồng (*Bằng chữ: Bảy trăm lẻ năm triệu, chín trăm bốn mươi ba nghìn, bốn trăm bốn mươi đồng.*)
- Tên Chủ đầu tư: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước qua mạng;
- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

2. Thông tin về nhà thầu trúng thầu:

STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá dự thầu (đã có VAT) (VND)	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), giảm giá (nếu có) (đã có VAT) (VND)	Giá trúng thầu (đã có VAT) (VND)	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Mộc Thiên An	0312656291	623.224.200	623.224.200	623.224.200	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

3. Thông tin về nhà thầu không trúng thầu

STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Phần/lô nhà thầu tham dự	Lý do nhà thầu không trúng thầu
1	Công ty TNHH Một thành viên Minh Quốc	370158081	Không có	Không đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ
2	Cửa hàng Hùng Hà	8412120928	Không có	Không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật
3	Công ty cổ phần Văn phòng phẩm Hồng Hà	0100100216	Không có	Không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật
4	Công ty TNHH Quốc tế Tân Trường	0104783281	Không có	Không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật

4. Thông tin về danh mục trúng thầu:

Thông tin về danh mục trúng thầu được nêu tại Bảng số 01 (chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Phòng hành chính Quản trị và các đơn vị có liên quan căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức hoàn thiện hợp đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Phòng Hành chính Quản trị và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PVT. Đinh Xuân Thành (để p/h chỉ đạo);
- Tổ CNTT- Phòng HCQT (để thực hiện đăng tin trên Website của Viện);
- Lưu: VT, HCQT.

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Vũ Trung

Phụ lục
THÔNG TIN VỀ DANH MỤC TRÚNG THẦU

Bảng số 01

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
1	Thước kẻ nhựa	Độ dài: 50cm Chất liệu: nhựa Thước có đơn vị đo: cm, có vạch chia tỷ lệ Quy cách: Cây	Cây	Không có	Quyky	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Quyky	60	8.500	510.000
2	Tập ghi chép	Số trang: 200 trang (không kể bìa) Kích thước: 175x250 cm Định lượng giấy: 70gsm Chất liệu: Giấy Ruột giấy: kẻ caro hoặc ô ly Quy cách: Cuốn	Cuốn	SVTT70 BCO	Thuận Tiến SV Cute Bear	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH Tân Thuận Tiến	50	13.500	675.000
3	Sổ tay gáy lò xo	Là loại sổ tay gáy lò xo bìa nhựa khổ A4 Kích thước: (Dài x Rộng) (210x297) mm Ruột sổ: Kẻ ngang Giấy màu trắng Định lượng giấy 70gsm Số trang: 240 trang Quy cách: Cuốn	Cuốn	TMG-8564	Grand A4	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH Trí Minh	25	70.000	1.750.000
4	Sổ Caro	Kích thước: 25x33cm Số trang: 336 trang Định lượng giấy 70gsm Quy cách: Cuốn	Cuốn	Tiến Phát TP	Tiến Phát	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH Sản Xuất Thương Mại	30	55.000	1.650.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
								Dịch Vụ Tiến Phát			
5	Miếng dán trình ký	Chất liệu: nhựa Đầu có lớp keo dán ở một nửa miếng dùng để phân trang Kích thước: (Dài x Rộng) (45x12)mm Màu sắc: có 5 màu Xấp 100 miếng, mỗi màu 20 miếng Quy cách: Vi/100 miếng	Vi	UNC	UNC	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH Siêu Long	75	5.200	390.000
6	Miếng dán trình ký	Chất liệu: nhựa Đầu có lớp keo dán ở một nửa miếng dùng để phân trang Kích thước: (Dài x Rộng) 44x25mm Trên miếng dán có hình mũi tên màu vàng Màu sắc: màu vàng Quy cách: Vi/2tập, 50 miếng/tập	Vi	Deli A101	Deli	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Deli	195	25.000	4.875.000
7	Dụng cụ gỡ kim	Gỡ kim nhỏ gọn Chất liệu: Kim loại, Có tay cầm bằng nhựa Dùng để nhỏ ghim cỡ 10 và 12 Quy cách: Cái	Cái	Eagle-1029	Eagle	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Eagle	26	7.000	182.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
8	Kèm gỡ kim	Chất liệu: Kim loại Dùng để gỡ được các loại kim bấm lớn 23/8,23/10,23/13,23/15.... Quy cách: Cái	Cái	Eagle 1039A	Eagle	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Eagle	20	28.000	560.000
9	Kim bấm giấy số 3	Màu sắc: Kim trắng bạc Dùng cho Đồ bấm kim số 3 Quy cách: 1000 kim/hộp	Hộp	FO-STS01	Flexoffice	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thiên Long	15	4.000	60.000
10	Kim bấm giấy số 10	Màu sắc: Kim trắng bạc Dùng cho Đồ bấm kim số 10 Quy cách: 50 ghim/ thanh, 20 thanh/Hộp nhỏ	Hộp nhỏ	FO-STS02	Flexoffice	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thiên Long	785	2.500	1.962.500
11	Kim bấm giấy 23/8	Màu sắc: Kim trắng bạc Dùng cho Đồ bấm kim đại Quy cách: 12 hộp nhỏ/hộp lớn	Hộp nhỏ	KW TriO 23/8	KW-TriO	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	KW-TriO	11	17.000	187.000
12	Đồ bấm kim số 3	Chất liệu: Nhựa, Kim loại Màu sắc: Nhiều màu Quy cách: Cái	Cái	Deli 306	Deli	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Deli	5	46.000	230.000
13	Đồ bấm kim số đại	Chất liệu: nhựa, kim loại Sử dụng kim bấm từ 23/6 đến 23/24 Quy cách: Cái	Cái	KW TriO 50LA	KW-TriO	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	KW-TriO	1	480.000	480.000
14	Đồ bấm kim số 10	Chất liệu: Nhựa, Kim loại Màu sắc: Nhiều màu Quy cách: Cái	Cái	Double A No.10	Double A	Thái Lan	Từ năm 2025 trở về sau	Double A	97	22.000	2.134.000
15	Đồ bấm lỗ loại trung	Chất liệu: Kim loại Thiết kế: dập 2 lỗ Màu sắc: Nhiều màu	Cái	KW-TriO 09780	KW-TriO	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	KW-TriO	12	115.000	1.380.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
		Đường kính lỗ: 6 mm Khoảng cách giữa 2 lỗ: 70 mm Kích thước đồ bấm lỗ: (117x150x133)mm Có thước đo giấy bằng kim loại Quy cách: Cái									
16	Đồ bấm lỗ loại lớn	Chất liệu: Kim loạiThiết kế: dập 2 lỗMàu sắc: Nhiều màu Đường kính lỗ: 6 mm Khoảng cách giữa 2 lỗ: 80 mm Kích thước đồ bấm lỗ: (476x265x123)mm Có thước đo giấy bằng kim loại Quy cách: Cái	Cái	Kw-TriO 9330	KW-TriO	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	KW-TriO	1	2.000.000	2.000.000
17	Kẹp bướm (15mm)	Kích thước: 15mm Chất liệu: kim loại Màu sắc: đen Quy cách: 12 cái/hộp	Hộp	Echo No.105	Echo	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Echo	103	3.600	370.800
18	Kẹp bướm (19mm)	Kích thước: 19mm Chất liệu: kim loại Màu sắc: đen Quy cách: 12 cái/hộp	Hộp	Echo No.107	Echo	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Echo	146	4.000	584.000
19	Kẹp bướm (25mm)	Kích thước: 25mm Chất liệu: kim loại Màu sắc: đen Quy cách: 12 cái/hộp	Hộp	Echo No.111	Echo	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Echo	125	6.500	812.500

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
20	Kẹp bướm (32mm)	Kích thước: 32mm Chất liệu: kim loại Màu sắc: đen Quy cách: 12 cái/hộp	Hộp	Echo No.155	Echo	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Echo	85	9.500	807.500
21	Kẹp bướm (41mm)	Kích thước: 41mm Chất liệu: kim loại Màu sắc: đen Quy cách: 12 cái/hộp	Hộp	Echo No.200	Echo	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Echo	80	15.000	1.200.000
22	Kẹp bướm (51mm)	Kích thước: 51mm Chất liệu: kim loại Màu sắc: đen Quy cách: 12 cái/hộp	Hộp	Echo No.260	Echo	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Echo	95	20.000	1.900.000
23	Kẹp Acco sắt	Chất liệu: Sắt Kích thước: 50mm Màu sắc: Trắng Quy cách: 50 cái/hộp	Hộp	Không có	Ageless	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Năng động	249	20.000	4.980.000
24	Keo dán dạng nước	Dung tích 30ml, lọ nhựa trong suốt. Đầu bôi keo dạng lưỡi gà bằng nhựa Quy cách: Chai	Chai	Không có	Quốc Toàn	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Quốc Toàn	580	2.200	1.276.000
25	Kéo cắt giấy	Kích thước: dài 21cm Chất liệu + Lưỡi kéo: thép không gỉ + Cán kéo: bọc nhựa Quy cách: Cây	Cây	Van Son S100	Van Son	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	ZhengTian	100	16.500	1.650.000
26	Kệ xéo đựng hồ	Kích thước: (30x30x12)cm Loại kệ đứng 3 ngăn liên hoàn Chất liệu: nhựa	Cái	Xukiva 194	Xukiva	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH XUKIVA	38	48.000	1.824.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
	sơ (loại 3 ngăn)	Bề ngang mỗi ngăn 10cm Màu sắc: Nhiều màu Quy cách: Cái									
27	Kệ xéo đựng hồ sơ (loại 1 ngăn)	Loại 1 ngăn Kích thước: (10x30x12)cm Chất liệu: Nhựa Màu sắc: nhiều màu Quy cách: Cái	Cái	Xukiva 187	Xukiva	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH XUKIVA	53	21.000	1.113.000
28	Kệ đựng tài liệu	Kiểu dáng: Loại kệ 3 tầng Kích thước: (Dài x Rộng x Cao) (350x278x275)cm Chất liệu: Kim loại Thiết kế chạm rồng gồm các lỗ nhỏ xung quanh Màu sắc: đen, xám Quy cách: Cái	Cái	Deli E9181	Deli	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Deli	18	255.000	4.590.000
29	Hộp đựng bút	Kích thước: (Dài x Rộng x Cao): (203x104x95)mm Chất liệu: Kim loại phủ sơn Quy cách: 4 ngăn Màu sắc: Nhiều màu Quy cách: Cái	Cái	Legaxi	Legaxi	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH Legaxi	27	62.000	1.674.000
30	Giấy note hình vuông	Kích thước: (76x76)mm Giấy có 01 lớp keo dán Màu sắc: vàng Quy cách: 100 tờ/xấp	Xấp	UNC	UNC	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH Siêu Long	296	5.000	1.480.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
31	Giấy niêm phong	Kích thước: Khổ A4 (210x297)mm Chất liệu: Giấy Pelure Màu sắc: Màu trắng ngà Quy cách: 100 tờ/xấp	Xấp	Pelure White	Pelure White	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Pelure	41	18.000	738.000
32	Giấy nhãn dán A5	Giấy nhãn dán khổ A5 Kích thước tem: (8x20)mm Mặt sau có phủ keo để dán Quy cách: 144 tem/Tờ, 10 tờ/xấp	Xấp	Tomy 112	Tomy	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tomy	12	10.000	120.000
33	Giấy nhãn dán A5	Giấy nhãn dán khổ A5 Kích thước tem: (10x18)mm Mặt sau có phủ keo để dán Quy cách: 128 tem/Tờ, 10 tờ/xấp	Xấp	Tomy 113	Tomy	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tomy	17	10.000	170.000
34	Giấy nhãn dán A5	Giấy nhãn dán khổ A5 Kích thước tem: (12x37)mm Mặt sau có phủ keo để dán Quy cách: 55 tem/Tờ, 10 tờ/xấp	Xấp	Tomy 109	Tomy	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tomy	17	10.000	170.000
35	Giấy nhãn dán A5	Giấy nhãn dán khổ A5 Kích thước tem: (16x22)mm Mặt sau có phủ keo để dán Quy cách: 72 tem/Tờ, 10 tờ/xấp	Xấp	Tomy 110	Tomy	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tomy	7	10.000	70.000
36	Giấy nhãn dán A5	Giấy nhãn dán khổ A5 Kích thước tem: (17x50)mm Mặt sau có phủ keo để dán Quy cách: 30 tem/Tờ, 10 tờ/xấp	Xấp	Tomy 107	Tomy	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tomy	7	10.000	70.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
37	Giấy nhãn dán A5	Giấy dán nhãn khổ A5 Kích thước tem: (19x36)mm Mặt sau có phủ keo để dán Quy cách: 40 tem/Tờ,10 tờ/xấp	Xấp	Tomy 108	Tomy	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tomy	12	10.000	120.000
38	Giấy nhãn dán A5	Giấy dán nhãn khổ A5 Kích thước tem: (25x78)mm Mặt sau có phủ keo để dán Quy cách: 14 tem/Tờ,10 tờ/xấp	Xấp	Tomy 104	Tomy	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tomy	22	10.000	220.000
39	Giấy nhãn dán A5	Giấy dán nhãn khổ A5 Kích thước tem: (37x96)mm Mặt sau có phủ keo để dán Quy cách: 8 tem/Tờ,10 tờ/xấp	Xấp	Tomy 100	Tomy	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tomy	17	10.000	170.000
40	Giấy màu A5	Kích thước: Khổ A5 (148x210)mm Định lượng: 70gsm Màu sắc: Màu giao theo theo yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: 500 tờ/ream	Ream	Vạn Điểm	Vạn Điểm	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty Cổ phần Giấy Vạn Điểm	72	38.000	2.736.000
41	Giấy màu A4	Kích thước: Khổ A4 (210x297)mm Định lượng: 70gsm Màu sắc: Màu giao theo theo yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: 500 tờ/ream	Ream	Vạn Điểm	Vạn Điểm	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty Cổ phần Giấy Vạn Điểm	486	75.000	36.450.000
42	Giấy bìa màu A4	Kích thước: Khổ A4 (210x297)mm Định lượng: 160gsm Màu sắc: Màu giao theo theo	Xấp	A-One Khải Hoàn	A-One	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH TM-DV-SX	39	32.000	1.248.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
		yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: 100 tờ/xấp						Giấy Khải Hoàn			
43	Giấy bìa màu A3	Kích thước: Khổ A3 (297x420)mm Định lượng: 160gsm Màu sắc: Màu giao theo theo yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: 100 Tờ/xấp	Tờ	A-One Khải Hoàn	A-One	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH TM-DV-SX Giấy Khải Hoàn	100	64.000	6.400.000
44	Giấy A5	Kích thước : Khổ A5 (148x210)mm Định lượng: 70gsm Độ trắng: 148-151 CIE Màu sắc: Trắng Quy cách: 500 tờ/ream	Ream	Double A A5 70gsm	Double A	Thái Lan	Từ năm 2025 trở về sau	Double A	72	42.000	3.024.000
45	Giấy A4	Kích thước: Khổ A4 (210x297)mm Định lượng: 70 gsm Độ trắng: 148-151 CIE Màu sắc: Trắng Quy cách: 500 tờ/ream	Ream	Double A A4 70gsm	Double A	Thái Lan	Từ năm 2025 trở về sau	Double A	1.747	84.000	146.748.000
46	Giấy A4	Kích thước: Khổ A4 (210x297)mm Định lượng: 70 gsm Độ trắng: 86% ISO Màu sắc: Trắng ngà Quy cách: 500 tờ/ream	Ream	Excel A4 70gsm	Excel	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Excel	130	60.000	7.800.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
47	Giấy A3	Kích thước: Khổ A3 (420x297)mm Định lượng: 70gsm Độ trắng: 148-151 CIE Màu sắc: trắng Quy cách: 500 tờ/ream	Ream	Double A A3 70gsm	Double A	Thái Lan	Từ năm 2025 trở về sau	Double A	5	168.000	840.000
48	Giấy in nhiệt lấy số tự động	Chuyên dùng cho máy hiệu Epson TM-T82III Khổ giấy: 80 mm Đường kính cuộn: 45 mm Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Kimzaka	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Khang Hưng	220	5.500	1.210.000
49	Giấy in mã vạch tem cảm nhiệt	Chuyên dùng cho máy in Citizen CL- E321 Kích thước: (50x15)mm 1 hàng có 1 tem Giấy in nhiệt trực tiếp có sẵn keo dán Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Kimzaka	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Khang Hưng	50	49.000	2.450.000
50	Giấy in mã vạch tem cảm nhiệt	Chuyên dùng cho máy in Citizen CL- E321 Kích thước: (40x19)mm 1 hàng có 1 tem Giấy in nhiệt trực tiếp có sẵn keo dán Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Kimzaka	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Khang Hưng	125	46.000	5.750.000
51	Giấy in mã vạch	Chuyên dùng cho máy in Intermec PC 43T Kích thước: (40x19)mm	Cuộn	Không có	Kimzaka	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Khang Hưng	150	46.000	6.900.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
	tem cảm nhiệt	1 hàng có 1 tem Giấy in nhiệt trực tiếp có sẵn keo dán Quy cách: Cuộn									
52	Phim in barcode	Chuyên dùng cho máy in Citizen CL- E321 Kích thước: (110x300)mm Quy cách: Cuộn	Cuộn	Wax 110x300m	Wax Ribbon	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Wax Ribbon	55	79.000	4.345.000
53	Giấy in liên tục 2 liên A5 (chia 2)	Kích thước: Khổ A5 (210x279)mm Chuyên dùng cho máy in kim hoặc máy in liên tục Giấy có 2 liên: Liên gốc màu trắng, liên sao màu hồng Chất liệu giấy: Liên gốc bằng giấy Fort, Liên sao bằng giấy carbonless Quy cách: 700 bộ/ thùng (1.400 tờ)	Thùng	Không có	Liên Sơn	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH Giấy Vi Tính Liên Sơn	246	350.000	86.100.000
54	Giấy in liên tục 2 liên A4	Kích thước: Khổ A4 (210x279)mm Chuyên dùng cho máy in kim hoặc máy in liên tục Giấy có 2 liên: Liên gốc màu trắng, liên sao màu hồng Chất liệu giấy: Liên gốc bằng giấy Fort, Liên sao bằng giấy carbonless	Thùng	Không có	Liên Sơn	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH Giấy Vi Tính Liên Sơn	312	350.000	109.200.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
		Quy cách: 700 Bộ/ Thùng (1.400 tờ)									
55	Giấy in liên tục 1 liên A4	Kích thước: Khổ A4 (240x297)mm Chuyên dùng cho máy in kim hoặc máy in liên tục Giấy có 1 liên màu trắng Chất liệu giấy: Carbonless Quy cách: 1.500 tờ/ Thùng	Thùng	Không có	Liên Sơn	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH Giấy Vi Tính Liên Sơn	32	350.000	11.200.000
56	Ghim vòng màu	Chất liệu: Kim loại Kiểu dáng: ghim kẹp vòng đầu tròn, nhiều màu Kích thước: 29mm, kẹp được tối đa 50 tờ giấy định lượng 70gsm Quy cách: 100 cái/hộp	Hộp	Deli E0024	Deli	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Deli	12	10.000	120.000
57	Ghim kẹp giấy	Chất liệu: Kim loại Kiểu dáng: hình tam giác Kích thước: 25mm, kẹp được tối đa 35 tờ giấy định lượng 70gsm Quy cách: 100 cái/hộp	Hộp	Van Son C62	Van Son	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Van Son	280	3.000	840.000
58	Đồ cắt băng keo để bàn	Dùng cho băng keo cuộn nhỏ 2cm Chất liệu: + Bàn cắt bằng nhựa + Lưỡi cắt bằng thép không gỉ Quy cách: Cái	Cái	TTM No.2001	TTM	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	TTM	8	15.000	120.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
59	Đồ cắt băng keo để bàn	Dùng cho băng keo cuộn lớn 5cm Chất liệu: + Bàn cắt bằng nhựa + Lưỡi cắt bằng thép không gỉ Quy cách: Cái	Cái	Không có	Dân Hoa	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Dân Hoa	10	22.000	220.000
60	Dao rọc giấy	Kích thước: (159x18x0.4)mm Chất liệu + Lưỡi dao: kim loại sắc bén + Cán dao: bọc nhựa Quy cách: Cái	Cái	SDI 0423	SDI	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	SDI	66	11.000	726.000
61	Mực dầu	Màu mực: Màu giao theo yêu cầu của Chủ đầu tư khi đặt hàng Mực bền màu, không lem, không nhòe Đóng lên giấy, bao bì làm bằng giấy Dung tích: 28 ml Quy cách: Chai	Chai	Shiny S61/S62/S63	Shiny	Đài Loan	Từ năm 2025 trở về sau	Shiny	61	36.000	2.196.000
62	Chặn sách	Kích thước: (230x155x210)mm Màu sắc: màu xanh Chất liệu: kim loại, phủ sơn chống gỉ Quy cách: Cái	Cái	Deli 9263	Deli	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Deli	20	60.000	1.200.000
63	Bút xóa nước	Bút xóa ngòi kim loại Hình dáng thân bút: thân dẹt Dung tích mực: 12ml	Cây	CP-02	Thiên Long	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thiên Long	44	18.000	792.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
		Mực xóa: màu trắng đục Quy cách: Cây									
64	Bút xóa kéo	Kích thước băng: (Dài x Rộng) (12mx5mm) Chất liệu vỏ bút: nhựa Quy cách: Cây	Cây	CT-008	Thiên Long	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thiên Long	165	13.000	2.145.000
65	Bút lông đầu sử dụng trong môi trường ẩm hay đông lạnh	Sử dụng trong môi trường ẩm hay đông lạnh, mực bám mọi chất liệu, không lem. Kích thước 2 đầu: 4-6mm và 1.5-2.2mm. Màu mực: Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: Cây	Cây	MO-150-MC	Zebra	Nhật Bản	Từ năm 2025 trở về sau	Zebra	156	35.000	5.460.000
66	Bút lông đầu sử dụng trong môi trường ẩm hay đông lạnh	Sử dụng trong môi trường ẩm hay đông lạnh, mực bám mọi chất liệu, không lem. Kích thước 2 đầu bút: 1.0-1.3mm và 0.4-0.5mm Màu mực: Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: Cây	Cây	MO120	Zebra	Nhật Bản	Từ năm 2025 trở về sau	Zebra	145	32.000	4.640.000
67	Bút lông đầu	Kích thước 2 đầu bút: 0.8mm và 6mm Màu mực: Màu giao theo theo yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: 12 cây/hộp	Cây	PM-99	G-Star	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH SOWI S.H	160	6.000	960.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
68	Bút lông đầu	Kích thước đầu bút: 7.5-12mm Màu mực: Màu giao theo theo yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: 12 cây/hộp	Cây	Artline EK-100	Artline	Nhật Bản	Từ năm 2025 trở về sau	Shachihata	90	55.000	4.950.000
69	Bút lông bằng	Kích thước đầu bút: 2.5mm Màu mực: Màu giao theo theo yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: 10 cây/hộp	Cây	WB-08	Bến Nghé	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Bến Nghé	94	5.000	470.000
70	Bút mực nước	Loại bút dùng để ký tên Đầu bi: 0.5mm Bút có đệm tay bằng cao su, có nắp đậy Mực không bị nhòe khi thấm nước Màu mực: Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: 20 cây/Hộp	Cây	GEL-08	Thiên Long	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thiên Long	202	6.000	1.212.000
71	Bút để cắm bàn	01 Bộ gồm: 02 bút trên 01 đế cắm Kích thước đầu bút: 0.7mm Có băng keo 2 mặt phía dưới đế cắm Quy cách: 10 bộ/hộp	Bộ	PH-02	Thiên Long	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thiên Long	301	16.000	4.816.000
72	Bút dạ quang	Chất liệu vỏ bút: Nhựa Ngòi viết: đầu bút nhỏ 0.6 mm, đầu bút lớn 4 mm. Màu mực: nhiều màu Quy cách: Cây	Cây	HL-03	Thiên Long	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thiên Long	211	6.500	1.371.500

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
73	Bút chì	Kiểu dáng: Dạng thẳng lục giác, bút kèm tẩy Chiều dài bút: 18.8cm Chất liệu vỏ bút: gỗ Màu sắc vỏ bút: Nhiều màu Độ cứng ruột chì: 2B Quy cách: 10 cây/hộp	Cây	Staedtler 134-2B	Staedtler	Đức	Từ năm 2025 trở về sau	Staedtler	174	2.500	435.000
74	Gọt bút chì	Chất liệu + Lưỡi dao sắc bén bằng thép không gỉ. + Vỏ làm từ chất liệu nhựa Màu sắc: Nhiều màu Quy cách: 12 cái/hộp	Cái	G-Star S222	G-Star	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH SOWI S.H	45	1.500	67.500
75	Gôm chì	Kích thước: (Dài x Rộng x Cao) (61 x 21 x 11) mm Chất liệu: Cao su Màu sắc: trắng Quy cách: Cục	Cục	Thiên Long E-05	Thiên Long	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thiên Long	103	4.000	412.000
76	Bút bi	Kích thước Đầu bi: 0.7 mm Bút bi dạng bấm, có đệm tay bằng cao su Màu mực: Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: 12 cây/hộp	Cây	Double A Tritouch	Double A	Thái Lan	Từ năm 2025 trở về sau	Double A	1.548	2.800	4.334.400
77	Bìa trình ký nhựa	Kích thước: Khô A4 (210x297)mm Chất liệu: bìa nhựa, Kẹp kim loại	Cái	Vĩnh Cường VC	Vĩnh Cường	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH SX & KD Vĩnh Cường Vina	122	15.500	1.891.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
		Quy cách: Bìa trình ký đôi Hai góc kép được bọc nhựa Màu sắc: Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: Cái									
78	Bìa trình ký da	Kích thước: Khổ A4 (210x297)mm Chất liệu: Bìa Da, Kẹp kim loại Quy cách: Bìa trình ký đôi Hai góc kép được bọc nhựa Màu sắc: Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: Cái	Cái	Indenx VC-029	Indenx	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Indenx	51	30.000	1.530.000
79	Bìa phân trang	Kích thước: (Dài x Rộng) (307x239)mm Chất liệu: nhựa mềm, Xấp gồm 12 bìa có 12 màu có đánh số Quy cách: 12 tờ/xấp	Xấp	Vĩnh Cường VC	Vĩnh Cường	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH SX & KD Vĩnh Cường Vina	12	8.000	96.000
80	Bìa nút khổ F	Kích thước: (Dài x Rộng) (380x280)mm Làm từ vật liệu PP Có nút gài Quy cách: 12 cái/xấp	Cái	TL W-209FC	Thăng Long	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thăng Long	314	2.000	628.000
81	Bìa nút khổ A4	Kích thước: (Dài x Rộng) (345x245)mm Làm từ vật liệu PP Có nút gài Quy cách: 12 cái/xấp	Cái	TL W209A/C	Thăng Long	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thăng Long	202	1.500	303.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
82	Bìa nhựa (loại 20 lá)	Kích thước: (Dài x Rộng) (310x240)mm Độ dày gáy: 25mm Bên trong gấn: 20 lá khổ A4 Chất liệu: nhựa Quy cách: Cái	Cái	Vĩnh Cường VC	Vĩnh Cường	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH SX & KD Vĩnh Cường Vina	32	17.000	544.000
83	Bìa nhựa (loại 40 lá)	Kích thước: (Dài x Rộng) (310x240)mm Độ dày gáy: 30mm Bên trong gấn: 40 lá khổ A4 Chất liệu: nhựa Quy cách: Cái	Cái	Vĩnh Cường VC	Vĩnh Cường	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH SX & KD Vĩnh Cường Vina	62	24.000	1.488.000
84	Bìa nhựa (Loại 60 lá)	Kích thước: (Dài x Rộng) (310x240)mm Độ dày gáy: 35mm Bên trong gấn: 60 lá khổ A4 Chất liệu: nhựa Quy cách: Cái	Cái	Vĩnh Cường VC	Vĩnh Cường	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH SX & KD Vĩnh Cường Vina	57	32.000	1.824.000
85	Bìa nhẵn	Kích thước: (Dài x Rộng x Cao)(240x35x310)mm Bên trong bìa có 2 còng hình chiếc nhẫn bằng kim loại Chất liệu bìa: nhựa PP Màu sắc: xanh dương Khả năng lưu trữ hơn 200 tờ giấy A4 định lượng 70gsm Quy cách: Cái	Cái	Vĩnh Cường VC	Vĩnh Cường	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH SX & KD Vĩnh Cường Vina	30	19.000	570.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
86	Bìa lỗ	Kích thước: (Dài x Rộng) (310x240)mm Được làm bằng vật liệu PP Bề mặt nhám Độ dày 0.07mm Quy cách: 100 cái/xấp	Xấp	Vĩnh Cường VC	Vĩnh Cường	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH SX & KD Vĩnh Cường Vina	245	39.000	9.555.000
87	Bìa lá	Kích thước: (Dài x Rộng) (345x245)mm Chất liệu: vật liệu PP Bề mặt trơn, trong suốt Quy cách: 100 cái/xấp	Cái	Vĩnh Cường VC	Vĩnh Cường	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH SX & KD Vĩnh Cường Vina	6.660	2.000	13.320.000
88	Bìa kiếng A4	Kích thước: Khổ A4 (210x297)mmĐộ dày: 1.5mmChất liệu: Nhựa PVC Màu bìa: Trong suốtQuy cách: 1kg/xấp	Xấp	Hương My	Hương My	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty Sản xuất Thương mại Hương My	200	42.000	8.400.000
89	Bìa kiếng A3	Kích thước: Khổ A3 (297x420)mm Độ dày: 1.5mm Chất liệu: Nhựa PVC Màu bìa: Trong suốt Quy cách: 1kg/xấp	Xấp	Hương My	Hương My	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty Sản xuất Thương mại Hương My	2	84.000	168.000
90	Bìa hộp (loại gáy 5cm)	Kích thước: (Dài x Rộng) (330x240)mm Độ dày gáy: 50mm Kiểu dáng: Hình hộp chữ nhật có nắp đậy kín, có lỗ, có miếng dán đóng mở	Cái	Không có	ABBA	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thành Phát	30	22.000	660.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
		Chất liệu: Bìa giấy cứng, bọc lớp simily bên ngoài và bên trong hộp Quy cách: Cái									
91	Bìa hộp (loại giấy 7cm)	Kích thước: (Dài x Rộng) (330x240)mm Độ dày giấy: 70mm Kiểu dáng: Hình hộp chữ nhật có nắp đậy kín, có lỗ, có miếng dán đóng mở Chất liệu: Bìa giấy cứng, bọc lớp simily bên ngoài và bên trong hộp Quy cách: Cái	Cái	Không có	ABBA	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thành Phát	55	25.000	1.375.000
92	Bìa cột giấy (loại giấy 10cm)	Kích thước: (Dài x Rộng) (325x230)mm Độ dài giấy: 100mm Chất liệu: bìa giấy cứng Thiết kế 3 dây cột 3 góc Quy cách: Cái	Cái	Không có	ABBA	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thành Phát	100	28.000	2.800.000
93	Bìa cột giấy (loại giấy 15cm)	Kích thước: (Dài x Rộng) (325x230)mm Độ dài giấy: 150mm Chất liệu: bìa giấy cứng Thiết kế 3 dây cột 3 góc Quy cách: Cái	Cái	Không có	ABBA	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thành Phát	300	33.000	9.900.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
94	Bìa cột giấy (loại gáy 20cm)	Kích thước: (Dài x Rộng)(325x230)mm Độ dài gáy: 200mm Chất liệu: bìa giấy cứng Thiết kế 3 dây cột 3 góc Quy cách: Cái	Cái	Không có	ABBA	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Thành Phát	200	37.000	7.400.000
95	Bìa công (loại gáy 9cm)	Kích thước: (Dài x Rộng x Cao) (280x90x318)mm Chất liệu: từ carton cứng Sức chứa: 700 tờ Khóa công là kim loại. Lưu trữ được nhiều khổ giấy thông dụng: A4, A5, các bìa lỗ khổ A4 Quy cách: Cái	Cái	Không có	Ageless	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Năng động	160	48.000	7.680.000
96	Bìa công (loại gáy 7cm)	Kích thước: (Dài x Rộng x Cao) (280x70x318)mm Chất liệu: từ carton cứng. Sức chứa: 500 tờ Khóa công là kim loại Lưu trữ được nhiều khổ giấy thông dụng: A4, A5, các bìa lỗ khổ A4 Quy cách: Cái	Cái	Không có	Ageless	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Năng động	440	28.000	12.320.000
97	Bìa công (loại gáy 5cm)	Kích thước: (Dài x Rộng x Cao) (280x50x318)mm Chất liệu: từ carton cứng	Cái	Không có	Ageless	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Năng động	355	26.000	9.230.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
		Sức chứa: 300 tờ Khóa còng là kim loại Lưu trữ được nhiều khổ giấy thông dụng: A4, A5, các bìa lỗ khổ A4 Quy cách: Cái									
98	Bìa còng (loại gáy 10cm)	Kích thước: (Dài x Rộng x Cao) (280x100x318)mm Chất liệu: từ carton cứng. Khóa còng là kim loại. Lưu trữ được nhiều khổ giấy thông dụng: A4, A5, các bìa lỗ khổ A4 Quy cách: Cái	Cái	Trà My 1691	Trà My	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công Ty TNHH Văn Phòng Phẩm Trà My	90	33.000	2.970.000
99	Bìa cây	Chiều ngang: 23 cm Chiều cao: 32 cm Dày 0.18 mm Dùng để kẹp tài liệu khổ A4 (21x29.7 cm) Chất liệu : Nhựa PP Quy cách: 10 cái/xấp	Cái	Vĩnh Cường VC Q310	Vĩnh Cường	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH SX & KD Vĩnh Cường Vina	20	3.000	60.000
100	Bìa Acco nhựa	Chất liệu: Nhựa PP Kích thước: Khổ A4 Gáy có 11 lỗ Có thanh khóa, thanh ép làm bằng kẽm mạ Niken Màu sắc: nhiều màu Quy cách: Cái	Cái	Vĩnh Cường VC016	Vĩnh Cường	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Công ty TNHH SX & KD Vĩnh Cường Vina	5	4.500	22.500

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
101	Băng keo vải lụa	Kích thước: (Rộng x Dài) (2.5cmx5m) Chất liệu: + Phần nền: Băng vải lụa. + Keo: kẽm Oxyd + Lõi: Nhựa PVC Độ dài: 10m Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	20	6.500	130.000
102	Băng keo trong nhỏ (bản 1.2cm)	Bề mặt rộng: 1.2cm Chất liệu: Lớp màng OPP và màng keo Màu sắc trong suốt Độ dài: 25m Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	50	1.000	50.000
103	Băng keo trong nhỏ (bản 1.8cm)	Bề mặt rộng: 1.8cm Chất liệu: Lớp màng OPP và màng keo Màu sắc trong suốt Độ dài: 25m Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	123	1.500	184.500
104	Băng keo trong lớn (bản 2cm)	Bề mặt rộng: 2cm Chất liệu: Lớp màng OPP và màng keo Màu sắc trong suốt Độ dài: 95m Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	55	4.000	220.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
105	Băng keo trong lớn (bản 5cm)	Bề mặt rộng: 5cm Chất liệu: Lớp màng OPP và màng keo Màu sắc trong suốt Độ dài: 95m Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	159	11.000	1.749.000
106	Băng keo trong lớn (bản 10cm)	Bề mặt rộng: 10cm Chất liệu: Lớp màng OPP và màng keo Màu sắc trong suốt Độ dài: 95m Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	2	22.000	44.000
107	Băng keo Simili (bản 3.6cm)	Bề mặt rộng 3.6 cm Độ dài: 85m Chất liệu: màng Simili và màng keo Màu sắc: Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng Dùng để đóng sách, đóng gáy Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	21	8.000	168.000
108	Băng keo simili (bản 4.8cm)	Bề mặt rộng 4.8 cm Độ dài: 85m Chất liệu: màng Simili và màng keo Màu sắc: Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng Dùng để đóng sách, đóng gáy Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	64	11.000	704.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
109	Băng keo simili (bản 6cm)	Bề mặt rộng 6cm Độ dài: 85m Chất liệu: màng Simili và màng keo Màu sắc: Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng Dùng để đóng sách, đóng gáy Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	18	14.000	252.000
110	Băng keo màu	Bề mặt rộng: 1.2cm Độ dài: 85m Chất liệu: Lớp màng OPP và màng keo Màu sắc: Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	4	10.000	40.000
111	Băng keo nhôm chịu nhiệt	Có thể chịu nhiệt: từ -54 độ C đến 149 độ C Khổ rộng: 4.8cm Chất liệu: màng nhôm và màng keo Chiều dài: 20m Màu: Màu bạc Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	4	66.000	264.000
112	Băng keo đục	Bề mặt rộng: 5cm Độ dài: 90m Chất liệu: lớp màng BOPP và màng keo	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	48	11.000	528.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
		Màu sắc: vàng đục Quy cách: Cuộn									
113	Băng keo giấy (bản 2cm)	Kích thước: + Chiều rộng : 2cm + Chiều dài: 45m Chất liệu: Màng giấy và màng keo Màu sắc: trắng kem Quy cách: 12 cuộn/cây	cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	72	13.500	972.000
114	Băng keo giấy (bản 2.4cm)	Kích thước + Chiều rộng : 2.4cm + Chiều dài: 45m Chất liệu: Màng giấy và màng keo Màu sắc: trắng kem Quy cách: 12 cuộn/cây	cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	61	13.500	823.500
115	Băng keo giấy (bản 4.8cm)	Kích thước + Chiều rộng : 4.8cm + Chiều dài: 45m Chất liệu: Màng giấy và màng keo Màu sắc: trắng kem Quy cách: 6 cuộn/cây	cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	48	27.000	1.296.000
116	Băng keo xốp 2 mặt	Bề mặt rộng: 2.5cm Hai mặt dính Độ dài: 9m Được làm từ chất liệu OPP xốp và màng keo	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	2	28.000	56.000

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Năm sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền (Đã bao gồm VAT)
		Màu sắc: vàng Quy cách: Cuộn									
117	Băng keo 2 mặt (bản 1.2cm)	Bề mặt rộng: 1.2cm Độ dài: 9m Màu sắc: trắng Băng keo hai mặt được tích hợp cả hai mặt đều có khả năng dính Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	53	2.000	106.000
118	Băng keo 2 mặt (bản 2.4cm)	Bề mặt rộng: 2.4cm Độ dài: 9m Màu sắc: trắng Băng keo hai mặt được tích hợp cả hai mặt đều có khả năng dính Quy cách: Cuộn	Cuộn	Không có	Khang Minh	Việt Nam	Từ năm 2025 trở về sau	Tân Khang	74	3.500	259.000
119	Máy tính cầm tay	Chất liệu + Màn hình: LCD hoặc LED + Vỏ máy: nhựa + Bàn phím: nhựa dẻo Nguồn 2 chiều: mặt trời + pin Trọng lượng: 150g Số lượng chữ số hiển thị: 12 số Quy cách: Cái	Cái	Casio MX-12B	Casio	Philippines	Từ năm 2025 trở về sau	Casio	24	180.000	4.320.000
120	Bộ dây đeo và bao đựng thẻ	Dây đeo thẻ móc xoay + Chất liệu: dây lụa, móc xoay bằng inox + Độ dài 40cm, bề ngang 1.5cm Bao đựng thẻ: Loại thẻ mặt ngang	Bộ	Jeluu - TL108+ Dây đeo	Jeluu	Trung Quốc	Từ năm 2025 trở về sau	Jeluu	300	3.000	900.000

